

\*

Số 46 -CTr/HU

**CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG**  
**CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN ĐAM RÔNG**  
**Thực hiện Nghị quyết số 14-NQ/TU, ngày 25/5/2022 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh**  
**cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn**  
**huyện Đam Rông**

-----

Trong những năm qua, việc thực hiện Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn huyện đạt được nhiều kết quả quan trọng. Đã chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; cải tiến lề lối làm việc, đẩy mạnh kiểm soát thủ tục hành chính, công khai, minh bạch quy trình, thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của các tổ chức, người dân và doanh nghiệp. Tổ chức bộ máy được kiện toàn, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ bản đảm bảo trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ Nhân dân. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ở địa phương, cơ quan, đơn vị được phát huy mạnh mẽ. Bộ thủ tục hành chính của huyện thường xuyên được rà soát, đơn giản hóa theo hướng gọn nhẹ, đơn giản thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực; sự giám sát, đánh giá trực tiếp của người dân và doanh nghiệp đối với cán bộ, công chức được mở rộng. Tăng cường kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, thái độ ứng xử, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức khắc phục tình trạng né tránh, sợ trách nhiệm của một số cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Bước đầu chuyển giao việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết một số thủ tục hành chính cấp huyện cho Bưu điện huyện. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính đã rút ngắn thời gian giải quyết công việc cho cán bộ, công chức, viên chức; hạn chế tình trạng nhũng nhiễu, gây khó khăn, phiền hà trong giải quyết các thủ tục hành chính. Qua đó, sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tăng dần qua các năm, tạo động lực thúc đẩy địa phương phát triển ổn định.

*Tuy nhiên*, việc thực hiện Chương trình cải cách hành chính của huyện trong thời gian qua vẫn còn một số tồn tại, hạn chế, như: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện về cải cách hành chính tại một số cơ quan, đơn vị, địa phương chưa thật sự quyết liệt. Một bộ phận cán bộ, công chức chưa chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện nhiệm vụ. Một số thủ tục hành chính còn rườm rà,

chưa thật sự đơn giản về trình tự, thành phần hồ sơ. Việc phối hợp các cơ quan chuyên môn trong giải quyết thủ tục hành chính đôi lúc chưa nhịp nhàng, đồng bộ. Hệ thống văn bản điện tử các cơ quan hành chính nhà nước từ huyện đến cơ sở chưa vận hành thông suốt; việc áp dụng dịch vụ công trực tuyến ở mức độ 3 và mức độ 4 còn hạn chế; cải cách hành chính trong Đảng chưa đồng bộ với cải cách hành chính trong chính quyền...

Để tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được và khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thực hiện cải cách hành chính thời gian qua, Ban Thường vụ Huyện ủy xây dựng Chương trình hành động về cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030, cụ thể như sau:

## **I. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện công tác cải cách hành chính, quyết tâm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm công vụ; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, uy tín, năng lực, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số. Từng bước hiện đại hóa, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để thực hiện cải cách thủ tục hành chính trong các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đồng thời, góp phần triển khai, thực hiện có hiệu quả 4 khâu đột phá, 7 nhiệm vụ trọng tâm mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ IV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đề ra.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

2.1. Cải cách hành chính trong Đảng: Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả gắn với đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính trong Đảng, góp phần tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo và nâng cao vai trò lãnh đạo của Đảng. Kịp thời sửa đổi hoặc đề xuất sửa đổi các quy định chồng chéo, không phù hợp theo hướng đơn giản thủ tục, thuận tiện, thống nhất trong thực hiện; nâng cao hiệu quả hoạt động cơ quan Đảng các cấp nhằm đảm bảo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy từ huyện đến cơ sở. Các chỉ tiêu đến năm 2025, cụ thể:

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức (*trừ tài liệu có độ mật theo quy định*) trao đổi, xử lý, cập nhật, khai thác văn bản điện tử có chữ ký số trên mạng máy tính giữa các cơ quan Đảng và giữa cơ quan Đảng với cơ quan Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội, được lưu trữ trong hệ thống tin điều hành tác nghiệp của cơ quan.

- Các cơ quan Đảng cấp huyện kết nối mạng thông tin diện rộng của Đảng với băng thông rộng, kết nối internet có quản lý và kết nối hệ thống hội nghị trực tuyến qua mạng truyền số liệu chuyên dùng của Đảng, Nhà nước, đáp ứng yêu cầu sử dụng, ổn định, đảm bảo an toàn, an ninh mạng.

- Đến hết năm 2023, ngành Tổ chức xây dựng Đảng triển khai thực hiện phần mềm Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (OMS) trong phạm vi toàn huyện; đảm bảo tính liên thông từ khối Đảng - Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội với khối Chính quyền, liên thông từ huyện đến xã, đảm bảo quy trình tiếp nhận, xử lý hồ sơ cán bộ được số hóa chuyển từ hồ sơ trên giấy sang hồ sơ điện tử (*trừ các văn bản theo quy định về bảo vệ bí mật nhà nước*). Xây dựng và triển khai thực hiện phần mềm hồ sơ bảo vệ chính trị nội bộ; thực hiện tốt công tác bảo vệ bí mật nhà nước đối với các phần mềm theo quy định.

2.2. Chỉ số cải cách hành chính của huyện: Phần đầu chỉ số cải cách hành chính của huyện hàng năm đạt 90% và phần đầu đến năm 2030 chỉ số cải cách hành chính của huyện đạt trên 92%.

2.3. Chỉ số hài lòng của người dân: Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90%; mức độ hài lòng người dân về cung cấp dịch vụ giáo dục công lập; lĩnh vực đất đai, xây dựng đạt tối thiểu 85%.

2.4. Chỉ tiêu của từng lĩnh vực cải cách hành chính

2.4.1. *Cải cách thể chế*

a) *Mục tiêu đến năm 2025*

- 100% văn bản quy phạm pháp luật cấp huyện, xã được ban hành đúng kế hoạch và thường xuyên được rà soát; kịp thời tham mưu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ văn bản quy phạm pháp luật không còn phù hợp.

- Tăng cường công tác kiểm tra, thẩm định tính hợp pháp, hợp lý các văn bản quy phạm pháp luật; hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực; kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân biết, thực hiện.

b) *Định hướng đến năm 2030*

- Tiếp tục quán triệt, phổ biến sâu rộng các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đẩy mạnh cải cách thể chế nhằm giúp công chức, viên chức nhận thức sâu sắc và thực hiện có hiệu quả công tác này, nhất là

công chức, viên chức trực tiếp làm công tác pháp chế của các phòng, ban, ngành, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa.

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của UBND các cấp theo quy định, 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định của pháp luật.

#### *2.4.2. Cải cách thủ tục hành chính*

##### *a) Mục tiêu đến năm 2025*

- Hoàn thành việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng nâng cao chất lượng phục vụ, không theo địa giới hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí xã hội và tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp.

- Tối thiểu 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

- Tối thiểu 80% thủ tục hành chính của địa phương có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4. Trong số đó, ít nhất 80% thủ tục hành chính được tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 50%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt 90%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 85%.

##### *b) Định hướng đến năm 2030*

- Tối thiểu 90% và phấn đấu 100% thủ tục hành chính của huyện, có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và 4; đồng thời, hoàn thành việc tích hợp, cung cấp trên cổng Dịch vụ công quốc gia. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt trên 92%. Trong đó, mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, xây dựng, đầu tư đạt tối thiểu 88%.

#### *2.4.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước*

##### *a) Mục tiêu đến năm 2025*

- 100% các cơ quan, đơn vị được kiện toàn chức năng, nhiệm vụ, sắp xếp theo quy định tại Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ,

số lượng cấp phó của các cơ quan chuyên môn của UBND huyện không vượt so với quy định.

- Phân đầu giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021.

- Tiếp tục rà soát các thôn đủ điều kiện sáp nhập theo Thông tư số 14/2018/TT-BNV ngày 03/12/2018 của Bộ Nội vụ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

#### *b) Định hướng đến năm 2030*

- Sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn, các đơn vị sự nghiệp thuộc huyện theo hướng tinh gọn, hiệu quả.

- Tiếp tục phân đầu giảm tối thiểu 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025.

#### *2.4.4. Cải cách chế độ công vụ*

*a) Mục tiêu đến năm 2025:* Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.

#### *b) Định hướng đến năm 2030*

- Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có chất lượng, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp có đủ phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ.

- 100% cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hoá về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.

#### *2.4.5. Cải cách tài chính công*

*a) Mục tiêu đến năm 2025:* Thực hiện cân đối ngân sách của huyện theo hướng đảm bảo tỷ lệ hợp lý cho đầu tư phát triển, tiết kiệm triệt để, chống lãng phí trong sử dụng nguồn vốn ngân sách, đảm bảo các chính sách an sinh xã hội.

#### *b) Định hướng đến năm 2030*

- Nâng cao hiệu quả huy động nguồn lực tài chính; quản lý chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước.

- Việc phân bổ ngân sách nhà nước thực hiện theo đúng định hướng của Chính phủ và bảo đảm vai trò chủ động, tích cực của ngân sách địa phương.

#### *2.4.6. Xây dựng chính quyền điện tử hướng tới chính quyền số*

##### *a) Mục tiêu đến năm 2025*

- Tối thiểu 80% và phần đầu 100% hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý hoàn toàn trực tuyến, người dân chỉ cần nhập dữ liệu một lần.

- 80% hồ sơ công việc tại cấp huyện và 60% hồ sơ công việc tại cấp xã được quản lý, xử lý và luân chuyển hoàn toàn trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước*).

- 50% hoạt động kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

*b) Mục tiêu đến năm 2030*

- 90% hồ sơ công việc cấp huyện và 70% hồ sơ công việc cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ có nội dung mật*).

- 70% hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

## **II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

Các cấp ủy đảng, thủ trưởng các phòng, ban, đơn vị, chủ tịch UBND các xã chịu trách nhiệm chỉ đạo việc triển khai thực hiện Chương trình hành động này trong phạm vi quản lý của mình; xác định thực hiện cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt của cả nhiệm kỳ công tác; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể trong từng thời gian, từng lĩnh vực; phân công rõ trách nhiệm của từng cơ quan, tổ chức và cán bộ, công chức, viên chức; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Chương trình cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Tập trung thực hiện 07 giải pháp trọng tâm sau:

### **1. Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền trong công tác cải cách hành chính; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với công tác cải cách hành chính.**

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng; sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền trong thực hiện công tác cải cách hành chính; đề cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong thực hiện công tác cải cách hành chính gắn với thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính; tập trung quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp về công tác cải cách hành chính; chủ động nghiên cứu, xây dựng các chương trình, kế hoạch để tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính tại cơ quan, địa phương, đơn vị mình theo từng giai đoạn và định kỳ hàng năm; công khai, minh bạch về giải quyết thủ tục hành chính của các sở, ngành, địa phương, đơn vị; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình và kết quả thực hiện để

đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, nâng cao hiệu quả thực hiện công tác cải cách hành chính.

- Phát huy vai trò giám sát của Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, cấp trên giám sát cấp dưới, đặc biệt là sự giám sát của Nhân dân, doanh nghiệp đối với hoạt động của các cơ quan hành chính Nhà nước.

## **2. Cải cách thể chế hành chính, nâng cao hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.**

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả ban hành các văn bản lãnh đạo; đổi mới tổ chức học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; nâng cao chất lượng chuẩn bị, tổ chức các cuộc họp, hội nghị; đổi mới phương thức lãnh đạo; sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy và phân cấp quản lý; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong hoạt động, công tác của các cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở... Tạo sự đổi mới đồng bộ trong hệ thống chính trị, thống nhất liên thông giữa cải cách hành chính của cơ quan Nhà nước với cải cách hành chính của các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp.

- Đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác xây dựng và thực thi các văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn huyện, đảm bảo 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng quy định, được tổ chức thi hành nghiêm minh, hiệu quả; bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tổ chức lấy ý kiến của Nhân dân trước khi quyết định các chủ trương, chính sách quan trọng của địa phương và phát huy quyền giám sát của Nhân dân đối với hoạt động cơ quan hành chính nhà nước.

- Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện hệ thống cơ chế, chính sách, đặc biệt là những cơ chế, chính sách mang tính chất đặc thù của địa phương để hỗ trợ, tạo điều kiện khai thông nguồn lực, thu hút các nhà đầu tư; tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp tiếp cận, sử dụng hiệu quả các nguồn lực và tài nguyên phục vụ phát triển kinh tế - xã hội; khuyến khích, tạo điều kiện để các thành phần kinh tế tham gia cung ứng dịch vụ trong môi trường cạnh tranh bình đẳng, lành mạnh.

## **3. Cải cách thủ tục hành chính.**

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành và thực hiện các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, quản lý, bảo vệ rừng, thuế. Thường xuyên rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính; đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính. Nâng cao tinh thần, trách nhiệm, ý thức, thái độ, tuân thủ luật pháp, hình thành cơ chế kiểm soát chặt chẽ đối với đội ngũ trực tiếp giải quyết

hồ sơ của người dân và doanh nghiệp, nhất là đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các phòng, ban cấp huyện và UBND cấp xã.

- Thực hiện có hiệu quả cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính đối với các dịch vụ hành chính công của huyện. Nghiên cứu, triển khai, tạo điều kiện cho các dịch vụ hành chính ngoài công lập phát triển để hỗ trợ các dịch vụ hành chính công nhằm nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

#### **4. Cải cách tổ chức bộ máy Nhà nước.**

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy gắn với tinh giản biên chế theo chủ trương, quy định của Đảng, Nhà nước bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan thuộc ngành dọc và cơ quan chuyên môn của UBND trong giải quyết thủ tục hành chính. Rà soát, đơn giản hóa quy trình liên thông giải quyết công việc giữa các cơ quan hành chính nhà nước với nhau và nội bộ của từng cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo hướng minh bạch, nâng cao trách nhiệm trong thực thi công vụ. Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; kiện toàn, tổ chức lại đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã theo quy định để nâng cao năng lực quản lý, điều hành và tăng cường các nguồn lực của địa phương.

#### **5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa.**

- Thực hiện nghiêm Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức và các văn bản hướng dẫn thi hành, bảo đảm xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển chung trong giai đoạn mới.

- Nâng cao vai trò của cấp ủy đảng trong đào tạo, bồi dưỡng đạo đức công vụ, đạo đức nghề nghiệp; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức hàng năm gắn với vị trí việc làm, sát với thực tế, hướng vào các vấn đề thiết thực đặt ra trong quá trình thực thi công vụ. Tăng cường bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về thực hiện cải cách hành chính.

- Triển khai thực hiện tốt công tác đánh giá, xếp loại người đứng đầu, cán bộ, công chức, viên chức gắn với kết quả thực hiện cải cách hành chính. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ, công chức, viên chức; động viên, khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân có thành



tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính; xử lý nghiêm các tập thể, cá nhân gây phiền hà, khó khăn, sách nhiễu đối với người dân và doanh nghiệp.

## **6. Cải cách tài chính công.**

- Thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP gắn với việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ.

- Tăng cường cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập bao gồm các quy định về nguồn thu, nhiệm vụ chi, phân phối thu nhập bổ sung; thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị sự nghiệp công lập; tăng cường phân cấp, tạo quyền chủ động cho đơn vị sự nghiệp công lập. Rà soát, đánh giá tình hình tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập để tăng loại hình tự chủ về tài chính, theo Nghị định 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính Phủ quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Quản lý thu, chi ngân sách nhà nước chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả, đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước.

## **7. Hiện đại hóa nền hành chính Nhà nước.**

- Thực hiện quy trình xử lý hồ sơ, biểu mẫu, chế độ báo cáo trên môi trường mạng; tăng cường gửi, nhận văn bản, báo cáo điện tử tích hợp chữ ký số giữa các cơ quan quản lý Nhà nước, các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và các doanh nghiệp; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định. Thực hiện tốt việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.

- Mở rộng ứng dụng hệ thống quản lý chất lượng theo TCVN ISO 9001:2015 kết hợp ứng dụng công nghệ thông tin (ISO điện tử) đến các xã theo từng lĩnh vực phù hợp; từng bước liên thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý Nhà nước và cung cấp các dịch vụ công trên mạng cho người dân.

- Thường xuyên rà soát hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin, kịp thời nâng cấp, trang bị mới các thiết bị cần thiết để duy trì việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nhất là đối với các đơn vị cấp xã.

- Trong giai đoạn 2021- 2025 đảm bảo các cơ quan, đơn vị và UBND các xã trong huyện thực hiện xử lý văn bản điện tử hoàn toàn trên môi trường mạng.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống một cửa hiện đại nhằm phục vụ các doanh nghiệp, nhân dân trong công tác giải quyết thủ tục hành chính. Tạo môi trường làm việc hiện đại trên môi trường mạng, cải cách thủ tục hành chính.

- Xây dựng chính sách thu hút và đào tạo nguồn nhân lực CNTT để đáp ứng nhu cầu phát triển về ứng dụng CNTT trong cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giới thiệu về dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đến người dân, doanh nghiệp (*đặc biệt đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số*); cung cấp đa dạng các kênh giao tiếp, giúp người dân, doanh nghiệp lựa chọn hình thức xử lý dịch vụ công phù hợp nhất. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến, lấy kết quả triển khai dịch vụ công trực tuyến làm tiêu chí đánh giá, bình xét thi đua khen thưởng hàng năm của các địa phương, cơ quan và đơn vị có liên quan.

### **8. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên đối với công tác cải cách hành chính.**

- Tăng cường công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của tổ chức đảng, đảng viên, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong hệ thống chính trị về cải cách hành chính, đặc biệt là nâng cao trách nhiệm công vụ và cải cách thủ tục hành chính; huy động sự tham gia tích cực của người dân, doanh nghiệp vào công tác cải cách hành chính.

- Tập trung chỉ đạo thực hiện có trọng tâm, trọng điểm, có đánh giá, sơ kết trong từng thời gian nhất định. Bảo đảm cho công tác cải cách hành chính thật sự là một khâu đột phá trong phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội và là một nhiệm vụ trọng tâm thường xuyên của các cấp ủy và cơ quan hành chính Nhà nước tại địa phương.

## **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các cấp ủy đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức tuyên truyền, quán triệt nội dung Chương trình hành động cải cách hành chính trên địa bàn huyện đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 đến đông đảo cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động và xây dựng chương trình, kế hoạch thực hiện Chương trình hành động này; định kỳ sơ kết và báo cáo kết quả thực hiện.

2. Hội đồng nhân dân huyện thực hiện phân bổ ngân sách hàng năm đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình hành động; giám sát việc thực hiện Chương trình trên địa bàn huyện.

**3. Ủy ban nhân dân huyện** xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện Chương trình hành động; chủ trì, phối hợp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chương trình hành động này, định kỳ báo cáo Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

**4. Ban Tuyên giáo Huyện ủy** xây dựng kế hoạch tuyên truyền, phổ biến nội dung Chương trình hành động bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú, thiết thực, hiệu quả, tạo sự thống nhất cao về nhận thức và hành động trong thực hiện Nghị quyết. Đồng thời, chỉ đạo Phòng Văn hóa Thông tin; Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Thể thao huyện xây dựng các trang chuyên đề về công tác cải cách hành chính trên địa bàn huyện.

**5. Ban Dân vận Huyện ủy** phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội huyện đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia thực hiện có hiệu quả mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cải cách hành chính của địa phương. Xây dựng kế hoạch tuyên truyền nâng cao nhận thức, vận động nhân dân tham gia thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở; giám sát việc thực hiện cải cách hành chính của các cơ quan quản lý Nhà nước ở các ngành, các cấp. Kịp thời biểu dương, nhân rộng các điển hình trong thực hiện Chương trình cải cách hành chính đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

**6. Các Ban của Huyện ủy** theo chức năng, nhiệm vụ nghiên cứu, xây dựng các quy định, hướng dẫn, trình tự, thủ tục và các nội dung khác có liên quan cải cách hành chính trong Đảng để cụ thể hóa, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình. Đồng thời, tham mưu công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện.

Chương trình hành động này được phổ biến đến chi bộ.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy
- HĐND, UBND huyện,
- Các Ban và Văn phòng của Huyện ủy,
- Các phòng, ban, ngành của huyện,
- Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể huyện,
- Các TCCSĐ trực thuộc Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**



**Nguyễn Văn Lộc**